UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 20 /2014/QĐ-UBND	*Quảng Trị, ngày 09 tháng 5 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số: 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 1620/QĐ-TTg ngày 20/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua " cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới";

Căn cứ Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởngvà Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tại Tờ trình số:122/TTr - HĐTĐKT ngày 18 tháng 4 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; các thủ trưởng đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Hội đồng TĐ-KT Trung ương;
- Ban TĐ-KT Trung ương;
- VPĐP Trung ương;
- Cục Kiểm tra - Bộ Tư pháp;
- TT/TU, TT/HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh ;
- CT, các PCT UBND tỉnh ;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Cường

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Công tác thi đua, khen thưởng xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 20 /2014/QĐ-UBND ngày 09/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, hình thức, nội dung, thẩm quyền và trình tự thủ tục hồ sơ khen thưởng về thi đua, khen thưởng xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước tham gia vào phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng:

1. Nguyên tắc thi đua:

Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết hợp tác cùng phát triển. Mọi cá nhân, tập thể được quy định tại Điều 2 trên đây đều có quyền và nghĩa vụ tham gia phong trào thi đua, đăng ký giao ước thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng:

2.1. Chính xác, công khai, dân chủ, kịp thời. Thành tích khen thưởng phải rỏ ràng, cụ thể, đạt được mức độ nào thì khen thưởng mức độ đó, khen thưởng đột xuất, khen thưởng công lao cống hiến không nhất thiết theo trình tự từ mức khen thấp đến mức khen cao; khen thưởng thành tích hàng năm nhất thiết theo phải từ mức khen thấp đến mức khen thưởng cao; mỗi hình thức khen thưởng được tặng thưởng nhiều lần cho một đối tượng.

2.2. Chú trọng khen thưởng cá nhân là nông dân, hộ gia đình, các tổ chức, tập thể, cá nhân; khen thưởng gương người tốt việc tốt, tình nguyện hiến đất, hiến cây, hiến công trình gắn liền trên đất và đóng góp của cải vật chất, tinh thần tham gia xây dựng nông thôn mới. Kết hợp khen thưởng động viên tinh thần với khuyến khích bằng vật chất.

Chương II
TỔ CHỨC THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN THI ĐUA

Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua gồm:

Thi đua thường xuyên (hàng năm), đột xuất và từng đợt thi đua theo từng tiêu chí, chỉ tiêu và theo ngành, địa phương phù hợp với xây dựng nông thôn mới.

Điều 5. Nội dung tổ chức phong trào thi đua:

1. Xác định mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, năng lực thực tế và yêu cầu của Chương trình MTQG xây dựng NTM để đảm bảo tính khoa học, tính khả thi và đúng pháp luật quy định.

2. Xác định chỉ tiêu, nội dung và thời gian thi đua phải trên cơ sở chỉ tiêu nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao. Chỉ tiêu phấn đấu cao hơn, thời gian hoàn thành phải sớm hơn.

3. Phát huy tinh thần trách nhiệm, tự giác của nhân dân và mọi cá nhân tham gia, đa dạng hóa các hình thức phát động thi đua thiết thực, hiệu quả, chống phô trương hình thức trong thi đua.

4. Tổ chức phát động và đăng ký giao ước thi đua giữa tập thể với tập thể, giữa cá nhân với cá nhân, gia đình với gia đình....trong từng địa phương, đơn vị. Tổ chức chỉ đạo xây dựng mô hình, điển hình và nhân rộng điển hình tiên tiến.

5. Sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả, đúc rút kinh nghiệm và phổ biến những kinh nghiệm hay, những nhân tố mới, mô hình mới đã xuất hiện trong phong trào thi đua; lựa chọn và công khai biểu dương khen thưởng những cá nhân, tập thể tiêu biểu, xuất sắc.

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua trong xây dựng nông thôn mới:

1. Chủ tịch UBND tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong toàn tỉnh.

Ban Thi đua- Khen thưởng tỉnh là cơ quan Thường trực có nhiệm vụ tham mưu giúp UBND tỉnh tổ chức tốt phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng trong xây dựng nông thôn mới.

2. Thủ trưởng các ngành, đơn vị, Chủ tịch UBND các địa phương chịu trách nhiệm chỉ đạo phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong phạm vi ngành, địa phương, đơn vị mình quản lý; chủ trì, phối hợp với Uỷ ban mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể các cấp để tổ chức phát động phong trào thi đua thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương và của tỉnh.

Hội đồng Thi đua- Khen thưởng của ngành, địa phương, đơn vị có trách nhiệm giúp Thủ trưởng các ngành, UBND các địa phương tổ chức phát động các phong trào thi đua; theo dõi, phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu để đề nghị các cấp khen thưởng theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, trong phạm vi chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của mình, giám sát việc thực hiện quy định này, kiến nghị bổ sung, sửa đổi những bất hợp lý liên quan đến khen thưởng xây dựng nông thôn mới.

4. Các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh và Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, tuyên truyền, kịp thời cổ động phong trào thi đua; phổ biến những kinh nghiệm và nêu các gương điển

hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt. Đồng thời phản ánh các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Chương III
HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 7. Hình thức khen thưởng:

1. Giấy khen.

2. Bằng khen.

3. Các danh hiệu khen thưởng khác.

Điều 8. Đối tượng:

1. Cá nhân.

2. Tập thể.

Điều 9. Tiêu chuẩn khen thưởng:

1. Giấy khen.

a) Đối với cá nhân.

- Cán bộ, công chức, viên chức phải nỗ lực bám sát cơ sở, có sáng kiến, giải pháp hữu ích trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách, hướng dẫn hoặc chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho cơ sở trong xây dựng nông thôn mới;

- Đối tượng khác (doanh nhân, trí thức, nhà khoa học, LLVT, các cá nhân ở trong và ngoài nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài...) có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, tinh thần, sáng kiến vào xây dựng nông thôn mới (gắn với địa chỉ cụ thể); riêng đối với hộ dân cư nông thôn còn phải có thêm thành tích xây dựng, cải tạo nơi ở (nhà, công trình vệ sinh, ao vườn, tường rào, cổng ngõ) xanh, sạch, đẹp tiêu biểu, giữ vệ sinh môi trường; sản xuất giỏi, có thu nhập khá và giúp đỡ cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

- Nếu là Đảng viên phải được phân loại Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

b) Đối với tập thể.

- Tiêu biểu trong thực hiện phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới;

- Hoàn thành xuất sắc kế hoạch, nhiệm vụ, cung cấp thông tin báo cáo, đúng thời hạn, đảm bảo theo yêu cầu của cấp trên được quy định tại Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới ban hành theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ (Văn phòng điều phối NTM tỉnh theo dõi, tổng hợp báo cáo Hội đồng Thi đua- Khen thưởng tỉnh (Qua Ban Thi đua- Khen thưởng tỉnh);

- Bám sát thực tiễn, nghiên cứu bổ sung kịp thời các hướng dẫn và tham mưu cho thủ trưởng đơn vị đề ra các cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy xây dựng nông thôn mới cho cơ sở;

- Trong năm không có đơn thư khiếu nại tố cáo.

+ Riêng đối với UBND các xã:

- Không tính các tiêu chí đạt do Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương sửa đổi Bộ tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới (tại QĐ 491 và 342/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) và các văn bản của Nhà nước sửa đổi (nếu có);

- Thời điểm để đối chiếu các tiêu chí tăng của xã: Lấy mốc thời gian của báo cáo kết quả thực hiện chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới của tỉnh Quảng Trị năm 2013 làm mốc để đối chiếu các tiêu chí tăng của xã (số 265/BC - BCĐNTM, ngày 26/12/2013 báo cáo của BCĐ chương trình MTQGXD nông thôn mới tỉnh).

Bằng khen

- Trung ương khen thưởng.

Thực hiện theo Quyết định số 1620/QĐ- TTg ngày 20/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua "cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới".

- Uỷ ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

a) Đối với cá nhân.

- Cán bộ, công chức, viên chức phải nỗ lực bám sát cơ sở, có sáng kiến, giải pháp hữu ích trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách, hướng dẫn hoặc chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho cơ sở trong xây dựng nông thôn mới, hoàn thành nhiệm vụ được giao và được cấp có thẩm quyền khen thưởng trong 02 năm liên tục.

- Đối tượng khác (doanh nhân, trí thức, nhà khoa học, các cá nhân ở trong và ngoài nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài...) có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, tình cảm, vật chất, sáng kiến vào xây dựng nông thôn mới (gắn với địa chỉ cụ thể); riêng đối với hộ dân cư nông thôn còn phải có thêm thành tích xây dựng, cải tạo nơi ở (nhà, công trình vệ sinh, ao vườn, tường rào, cổng ngõ) xanh, sạch, đẹp tiêu biểu, giữ vệ sinh môi trường; sản xuất giỏi, có thu nhập khá và giúp đỡ cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

- Nếu là Đảng viên phải được phân loại Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

b) Đối với tập thể.

- Tiêu biểu trong thực hiện phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới;

- Hoàn thành có chất lượng, cung cấp thông tin báo cáo, đúng thời hạn, đảm bảo theo yêu cầu của cấp trên được quy định tại Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới ban hành theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ (giao Văn phòng điều phối NTM tỉnh theo dõi, tổng hợp báo cáo Hội đồng Thi đua- Khen thưởng tỉnh (Qua Ban Thi đua- Khen thưởng tỉnh);

- Bám sát thực tiễn, nghiên cứu bổ sung kịp thời các hướng dẫn và tham mưu cho thủ trưởng đơn vị đề ra các cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy xây dựng nông thôn mới cho cơ sở;

- Đối với cấp huyện, thị: Phải là huyện có tỷ lệ xã tăng tiêu chí cao nhất trong tỉnh, đồng thời là huyện tiêu biểu, nỗ lực phấn đấu xây dựng nông thôn mới.

- Trong năm không có đơn thư khiếu nại vượt cấp, đơn thư tố cáo mạo danh, nặc danh và các vi phạm pháp luật khác về pháp luật khiếu nại tố cáo.

+ Riêng đối với các xã:

- Xã được UBND tỉnh tặng Bằng khen và 01 công trình trị giá: 500 triệu đồng là xã đạt từ 03 tiêu chí trở lên/ năm và luôn giữ vững từ 2- 3 năm liền.

- Xã được UBND tỉnh tặng Bằng khen và 01 công trình trị giá: 800 triệu đồng là xã đạt từ 4- 5 tiêu chí trở lên/ năm và luôn giữ vững từ 2- 3 năm liền.

- Xã đạt chuẩn NTM riêng trong năm 2014: Được UBND tỉnh tặng Bằng khen và 01 công trình trị giá 1 tỷ đồng.

- Không tính các tiêu chí đạt do Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương sửa đổi Bộ tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới (tại QĐ 491 và 342/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) và các văn bản của nhà nước sửa đổi (nếu có);

- Thời điểm để đối chiếu các tiêu chí tăng của xã: Lấy mốc thời gian của báo cáo kết quả thực hiện chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới của tỉnh Quảng Trị năm 2013 làm mốc để đối chiếu các tiêu chí tăng của xã (số 265/BC - BCĐNTM, ngày 26/12/2013 báo cáo của BCĐ chương trình MTQGXD nông thôn mới tỉnh).

3. Các danh hiệu khen thưởng khác:

Thực hiện theo Luật Thi đua- Khen thưởng và quy định của Nhà nước hiện hành.

Chương IV
THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG, TRAO THƯỞNG, HỒ SƠ THỦ TỤC, THỜI GIAN XÉT ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG, THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG THI ĐUA- KHEN THƯỞNG

Điều 10. Thẩm quyền quyết định khen thưởng, đề nghị khen thưởng:

1. Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định tặng thưởng:

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;

- Đề nghị Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng của Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương khen thưởng.

2. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh và tương đương Quyết định tặng thưởng các danh hiệu thi đua trong phạm vi và thẩm quyền hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định.

3. Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Biên phòng tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh Quyết định tặng thưởng các danh hiệu thi đua trong phạm vi và thẩm quyền được giao. Đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định.

4. Chủ tịch UBMTTQ và các đoàn thể của tỉnh thực hiện theo thẩm quyền quy định của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Trung ương. Đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định.

5. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Quyết định tặng thưởng các danh hiệu thi đua trong phạm vi và thẩm quyền được giao. Đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định.

6. Chủ tịch UBND xã tặng thưởng Giấy khen. Đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định.

Điều 11. Thẩm quyền xét duyệt hồ sơ khen thưởng:

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng.

Thực hiện theo Nghị định số: 42/ NĐ-CP ngày 15/4/2010, Nghị định số: 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng của Chính phủ và Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

2. Hội đồng Thi đua- Khen thưởng các ngành, địa phương chịu trách nhiệm thẩm tra xét duyệt hồ sơ khen thưởng thuộc thẩm quyền.

Điều 12. Hồ sơ đề nghị thi đua, khen thưởng:

Hồ sơ, thủ tục thuộc thẩm quyền Quyết định khen thưởng của UBND tỉnh, gồm:

- Công văn đề nghị khen thưởng của UBND các huyện, thị xã; Sở, ban ngành đoàn thể các cơ quan tương đương thuộc tỉnh;
- Biên bản họp xét thi đua của Hội đồng Thi đua- Khen thưởng;
- Báo cáo thành tích của đối tượng đề nghị khen thưởng;

Điều 13. Quy định về tuyến trình:

Tuyến trình khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 53 Nghị định số 42/2010/NĐ- CP của Chính phủ.

Điều 14. Thời gian trình và xử lý hồ sơ khen thưởng:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn UBND các huyện, thị xã chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức chấm điểm các tiêu chí đạt chuẩn NTM vào giữa tháng 10 và báo cáo bằng văn bản gửi về UBND các huyện, thị xã trước ngày 15/10 hàng năm;

- Các Sở, ban, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thị xã tổng hợp gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Thi đua- Khen thưởng tỉnh trước ngày 30/10 hàng năm;

- Ban Thi đua - Khen thưởng chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã tổ chức khảo sát, phúc tra các xã đạt các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới trước ngày 10/11 hàng năm;

+ Ban Thi đua- Khen thưởng tỉnh tổng hợp trình hồ sơ đề nghị khen thưởng trước ngày 10 tháng 12 để tổ chức trao thưởng trong dịp tổng kết xây dựng nông thôn mới hàng năm của tỉnh;

Trường hợp khen thưởng đột xuất Ban Thi đua- Khen thưởng tỉnh hướng dẫn thực hiện theo quy định.

Điều 15. Nghi thức tổ chức trao tặng và đón nhận:

Chỉ tổ chức đối với các xã được Chính phủ, UBND tỉnh tặng khen thưởng có kèm theo công trình (trong trường hợp cần thiết phải được sự đồng ý của UBND tỉnh). Còn đối với các trường hợp khác thì tổ chức trao tặng lồng ghép vào dịp tổng kết năm (nếu có).

Chương V
QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

Điều 16. Cá nhân, tập thể được khen thưởng nhận Quyết định, Giấy chứng nhận, hiện vật và các quyền lợi khác theo quy định của Nhà nước. Riêng đối với UBND các xã được tặng thưởng mà kèm theo công trình thì thực hiện theo các văn bản quy định của Nhà nước có liên quan.

Điều 17. Ban Thi đua- Khen thưởng tỉnh có trách nhiệm tiếp nhận bằng, hiện vật khen thưởng trao tặng cho các tập thể, cá nhân được Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng theo quy định.

Chương VI
QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG, MỨC THƯỞNG VÀ QUẢN LÝ SỬ DỤNG QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 18. Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng:

a) Nguồn hình thành, mức trích và việc sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại điều 67, 68 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính.

b) Về tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng:

- Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì chỉ nhận mức tiền thưởng cao nhất;

- Trong cùng một thời điểm một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua khác nhau;

- Trong cùng thời điểm một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của cả hình thức khen thưởng.

c) Riêng đối với UBND các xã được Uỷ ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen có kèm theo công trình thì quỹ khen thưởng được trích từ nguồn vốn Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới Trung ương phân bổ hàng năm, ngân sách tỉnh và nguồn vốn hợp pháp khác (Giao cho Văn phòng điều phối nông thôn mới tham mưu, đề xuất Uỷ ban nhân dân tỉnh).

Chương VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Huỷ Quyết định khen thưởng và thu hồi hiện vật khen thưởng:

Thực hiện theo Thông tư số 02/2011/TT- BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/ NĐ- CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

Điều 20. Quy chế này nhằm bổ sung để triển khai thực hiện Quyết định số 2905/QĐ- UBND ngày 29/12/2011 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới.

Điều 21. Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, UBND tỉnh chỉ đạo và kiểm tra, giám sát thực hiện quy chế. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc, đề nghị các Sở, ban, ngành, địa phương phản ánh về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh để nghiên cứu, bổ sung, hoàn chỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Cường